

Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ

Kon Plông, ngày 04 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 06/2022/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 4 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 198x;

Địa chỉ nơi đăng ký HKTT: Xóm G, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ tạm trú: Số 13x P, Tổ x, phường T, TP. P, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Lương Đức Tr, sinh năm 198x;

Địa chỉ tạm trú: Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 370 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Lương Đức Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Lương Đức Tr thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung là Lương Nguyễn Huy C, sinh ngày 0x/x/201x.

+ Chị Nguyễn Thị L được trực tiếp nuôi con Lương Nguyễn Huy C cho đến khi con đủ 18 tuổi.

+ Anh Lương Đức Tr có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung:
- + Anh Lương Đức Tr cấp dưỡng nuôi con Lương Nguyễn Huy C mỗi tháng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*).
- + Thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 01/4/2022.
- + Phương thức cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng kể từ ngày 01/4/2022 đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự lập được.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng mà người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Áp dụng Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Chị Nguyễn Thị L xin nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định và nhận nộp thay phần án phí ly hôn cho anh Lương Đức Tr và anh Tr đồng ý (Tổng cộng là 300.000 đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0003613 ngày 01/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông.

+ Anh Lương Đức Tr không phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm (vì chị Nguyễn Thị L nhận nộp thay).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- UBND xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Trần Đăng Lễ